



CK.0000077218

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ VIỆT NAM

ĐOÀN HỮU NAM

TRÊN ĐỈNH ĐÈO GIÔNG BÃO



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ VIỆT NAM**

ĐOÀN HỮU NAM

TRÊN ĐÍNH ĐÈO GIÔNG BÃO

Tiểu thuyết

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|--|-----------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô | <i>Phó Trưởng ban Thường trực</i> |
| 3. TS. Trịnh Thị Thủy | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính | <i>Ủy viên</i> |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam | <i>Ủy viên</i> |
| 7. ThS. Vũ Công Hội | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường | <i>Ủy viên</i> |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên | <i>Ủy viên</i> |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích | <i>Ủy viên</i> |

Giám đốc
Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

Nhà văn Tùng Điện
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

I

Mưa. Mưa rơi rả rích. Mưa giống như sợi dây nối sự ấm đạm từ ngày này qua ngày khác. Mưa lê thê như trút nỗi niềm day dứt, trút sự oán hận xuống vùng rừng. Mưa làm cho cả vùng no nước. Nước làm những quả đồi lùng bùng như những cái nhọt bọc khổng lồ. Suối Hoa có hai mươi chín bản, thì hai mươi tám bản bám vào núi non, một bản nằm giữa thung lũng màu mỡ. Trời đất nặn Suối Hoa thành cái thúng khổng lồ. Con người tạo nên hai mươi tám cánh hoa ôm lấy một cái nhị là Suối Thầu. Trời đất vây Suối Hoa bằng núi non. Con người vây Suối Hoa bằng luật tục, bằng trói buộc lẫn nhau. Về chung, cả vùng gần như tách biệt hẳn với thế giới bên ngoài. Về riêng, từng tộc người, từng dòng họ tách ra thành bản làng, chòm xóm. Mỗi nhà, mỗi tộc người đều tạo nên cách sống, cách ăn ở cho hợp lẽ với trời đất, hợp với lý lối, thành ra lúc mưa thuận, gió hòa, cũng như trời nổi cơn giông bão, nhà nào nhà nấy, họ nào, họ nấy thường khép kín buồn vui, lo ngại vào căn nhà như cái lô cốt của mình. Lần này cũng vậy, mưa đổ xuống,

nỗi lo đầy lên. Nhà nhà đóng cửa, thở vắn, than dài. Trẻ con, ông bà già co ro bên bếp. Trung niên, trai gái có ngủ, nhưng lòng không ngủ nổi. Trong những căn nhà tù túng, lòng dạ người nào, người nấy như lửa đốt, ai cũng chỉ mong tai họa đừng đổ xuống nhà mình.

Trời mưa được năm đêm, bốn ngày. Đến sẩm tối ngày thứ năm thì nhà ông Sần Đạt gấp hạn. Chập tối, Sần Quang, thằng con thứ ba của ông từ trên đồn Tây về nhà. Đến đầu hồi, nó đang rũ rũ cái áo ướt lướt thuớt, thì một mũi tên từ bóng tối bay tới, cắm pháp vào ngực trái. Sần Quang chỉ kịp kêu ối lên một tiếng rồi đổ vật xuống. Mọi người trong nhà giật mình chạy ra. Qua ánh lửa của ngọn đuốc rùng rực, ai nấy kinh hoàng khi thấy Quang nằm trên vũng máu giãy giãy. Cảnh Quang là tờ giấy còn ấm hơi người.

Ông Đạt cùng con gái vội khênh Quang vào nhà. Chưa kịp cứu chữa thì Quang đã thở hắt ra, chân tay cứng ngắc, không kịp một lời trăng trối.

Ông Đạt lập cập mở tờ giấy, những dòng chữ nhảy múa trước mắt ông: “*Ta báo cho các người biết, thời mà các người bám đuôi bọn Quốc dân Đảng bán dân, hại nước đã hết. Ta cảnh báo: Từ nay kẻ nào dám ngoe ngáo hãy trông vào gương này mà sống. Đám ma thằng Quang không được kinh động đến trời đất, kinh động*